TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2022/HS-PT
Ngày: 25 -7 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Thanh Bình.**

Các Thẩm phán: Ông **Võ Trung Hiếu.**

Ông **Võ Ngọc Giàu.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Hồng Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Phương Thảo**, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 126/2022/TLPT-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Huỳnh Minh P do có kháng cáo của bị cáo Huỳnh Minh P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2022/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

HUỲNH MINH P, sinh năm 1978.

Nơi sinh: tỉnh Tiền Giang; Đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 3, xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang; CMND số 311578722; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: Lớp 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Huỳnh Văn N và bà: Nguyễn Thị Đ; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: không; Tiền án: không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 20/9/2021, chuyển tạm giam ngày 23/9/2021 và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Nguyễn Minh N1, sinh năm 1990. (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 1, xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Ngoài ra, trong vụ án có 01 bị hại; 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo; Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/3/2016, Huỳnh Minh P đi bộ đến nhà của anh Trần Minh P1 ở ấp 1, xã S, huyện C,tỉnh Tiền Giang chơi và gặp anh Nguyễn Minh N1 tại nhà anh P1. P rủ anh P1, anh N1 đến nhà cha của P để bắt cá nấu cháo ăn. Anh N1 dùng xe mô tô nhãn hiệu Daling biển kiểm soát 51P5-9318 mượn được của ông Lương Văn B trước đó chở P và anh P1 nhưng không bắt cá được; P tiếp tục rủ anh N1 và anh P1 đến quán giải khát của anh Đinh Văn P2 tại ấp V, xã K, thị xã C để uống nước; khi đến quán giải khát của anh P2 thì anh N1 đậu xe mô tô cách vị trí ngồi uống nước khoảng 02 mét, chìa khóa vẫn gắn trên xe. Đến 15 giờ thì P kêu tính tiền và nói thiếu lại, anh P2 không đồng ý, lúc này anh N1 có điện thoại nên qua lề đường cách vị trí đậu xe khoảng 07 – 08 mét lưng quay về quán nước nghe điện thoại, thấy vậy P liền lên xe mô tô anh N1 đang đậu rồi nổ máy chạy về hướng xã S, anh N1 thấy vậy la lên "ê mày lấy xe tao đi đâu?" nhưng P vẫn bỏ chạy. Đến ngày 23/3/2016, anh N1 không tìm thấy xe và P đâu nên trình báo Công an.

Sau khi chiếm đoạt xe của anh N1, Huỳnh Minh P bỏ trốn nên Công an thị xã C ra quyết định truy nã số 05 ngày 02/11/2016, đến ngày 20/9/2021 thì P bị bắt giữ.

Theo biên bản định giá số: 48/2016/HĐĐG ngày 12/5/2016 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự của thị xã C, tỉnh Tiền Giang xác định 01 chiếc xe hon da nhãn hiệu Daling biển kiểm soát 51B5-9318 trị giá 4.500.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2022/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh P phạm tội: "Cướp giật tài sản".

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điều 38, 48, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Khoản 2 điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh P 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/9/2021.

Ngoài ra bản án còn quyết định về bồi thường trách nhiệm dân sự, án phí hình sự sơ thẩm.

Ngày 04/5/2022 bị cáo Huỳnh Minh P kháng cáo, yêu cầu cấp phúc thẩm xin giảm nhẹ do cấp sơ thẩm xét xử bị cáo tội " Cướp giật tài sản" là quá nghiêm khắc.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo Huỳnh Minh P giữ nguyên kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ nên đề nghị chấp nhận xem xét. Về nội dung kháng cáo: Hành vi của bị cáo P là lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản và chiếm đoạt tài sản ngay trước mặt bị hại nên đã thỏa mãn dấu hiệu để cấu thành tội: " Công nhiên chiếm đoạt tài sản". Như vậy đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Minh P phạm tội" Công nhiên chiếm đoạt tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 137 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; 357,298 Bộ luật Tố tụng hình sự sửa bản án số: 40/2022/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh P phạm tội "Công nhiên chiếm đoạt tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 137 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 01 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Minh P đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng và Bản án sơ thẩm đã nêu, lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Khoảng 15 giờ ngày 21/3/2016, tại ấp V, xã K, thị xã C, tỉnh Tiền Giang, Huỳnh Minh P đã có hành vi công khai chiếm đoạt 01 chiếc xe hon da nhãn hiệu Daling biển kiểm soát 51B5-9318 trị giá 4.500.000 đồng do anh Nguyễn Minh N1 dựng trước cửa quán giải khát của anh Đinh Văn P2 rồi sau đó bỏ trốn khỏi địa phương và làm mất xe. Cấp sơ thẩm kết luận bị cáo Huỳnh Minh P phạm vào tội: "Cướp giật tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là chưa có căn cứ vững chắc. Bởi lẽ: Bị cáo và bị hại là bạn bè, cùng đi chơi chung; bị cáo không thực hiện hành vi cướp giật tài sản từ tay bị hại, không có ý thức chiếm đoạt tài sản của bị hại từ trước và dùng các thủ đoạn khác để dịch chuyển tài sản của bị hại, nhanh chống tẩu thoát khỏi hiện trường. Hành vi của bị cáo P là lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản và chiếm đoạt tài sản ngay trước mặt bị hại nên đã thỏa mãn dấu hiệu để cấu thành tội: "Công nhiên chiếm đoạt tài sản". Như vậy đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Minh P phạm tội "Công nhiên chiếm đoạt tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 137 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[2] Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, việc phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa

phương, gây hoang mang trong dư luận ở địa phương nên cần phải xử lý nghiêm là cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy rằng : Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 có khung hình phạt nặng hơn hình phạt của tội bị cáo phạm phải là "Công nhiên chiếm đoạt tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 137 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên có xem xét khi nghị án.

[5] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Vì các lẽ trên,

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Huỳnh Minh P.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 40/2022/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh P phạm tội: "Công nhiên chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 137 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh P 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/9/2021.

2. Án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND TX C;
- VKSND TX C;
- Công an TX C;
- THADS TX C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Võ Thanh Bình